

SỐ: 06 /QĐ-VQH

Ninh Bình, ngày 07 tháng 01 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC CÔNG BỐ CÔNG KHAI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2020 CỦA VIỆN QUY HOẠCH XÂY DỰNG NINH BÌNH

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 1666/QĐ-UBND ngày 10/12/2019 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2020 của Viện Quy hoạch xây dựng Ninh Bình (theo các biểu đính kèm).

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Trưởng phòng Tổng hợp, Bộ phận Tài chính kế toán và các đơn vị có liên quan thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- Sở Xây dựng;
- Lưu VT.



Đình Tuấn Trường

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Viện Quy hoạch xây dựng Ninh Bình

Chương: 419

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2020

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-VQH ngày 07/01/2020 của Viện Quy hoạch)

STT	Chỉ tiêu	Dự toán được giao
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí, thu khác	6.600.000.000
1	Thu phí, lệ phí	
2	Thu hoạt động sx, cung ứng dịch vụ	
	Thu từ khảo sát, TK, QH các công trình	6.600.000.000
II	Chi từ nguồn thu để lại	5.949.000.000
1	Chi sự nghiệp	
	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	5.949.000.000
	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số thu nộp NSNN	611.000.000
1	Phí, lệ phí	
2	Hoạt động sx, cung ứng dịch vụ	611.000.000
	Tư vấn khảo sát, TK, QH các công trình	600.000.000
	Nộp thuế môn bài	1.000.000
	Nộp thuế TNDN	10.000.000
IV	Lợi nhuận sau thuế	40.000.000
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	
I	Nguồn Ngân sách trong nước	488.000.000
1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	268.000.000
2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	146.000.000
3	Sự nghiệp giáo dục và đào tạo	74.000.000
	- Kinh phí không thường xuyên	74.000.000
II	Nguồn vốn viện trợ	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	

Ngày 07 tháng 01 năm 2020

Thủ trưởng đơn vị



VIỆN TRƯỞNG

THS KTS Đinh Tuấn Tuấn